TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN C** THÀNH PHỐ CẦN THƠ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 52/2020/QĐST–HNGĐ	*C, ngày 05 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 126/2020/TLST–HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Thu G,** sinh năm: 1986.

Địa chỉ: khu vực T, phường Đ, quận B, thành phố Cần Thơ.

* *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Trí H**, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: khu vực M, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà **Nguyễn Thị Thu G,** sinh năm: 1986. Địa chỉ: khu vực T, phường Đ, quận B, thành phố Cần Thơ.

Và ông **Nguyễn Trí H**, sinh năm: 1983. Địa chỉ: khu vực M, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Thị Thu G và ông Nguyễn Trí H thống nhất thuận tình ly hôn.

* *Về con chung*: Có một con chung cháu Nguyễn Trí A (nam), sinh ngày 29/3/2019; các đương sự thống nhất giao cháu A cho bà G tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, bà G không yêu cầu ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Nguyễn Trí H theo quy định của pháp luật, không ai được quyền ngăn cản.

* *Về tài sản chung và nợ chung:* Các đương sự khai thống nhất là không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ án khác.

* *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Bà Nguyễn Thị Thu G tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) (trong đó có 75.000đ bà G nộp thay cho ông H), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 006026 ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C; bà G được nhận lại số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

*** *Nơi nhận*:**
- TAND TP.CT;
- VKSND Q.C;
- Chi cục THADS Q.C;
- UBND P.T;
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phan Vũ Linh